

Số: 1460 /TCT-CS
V/v: giá tính thuế TTĐB

Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 2010

Kính gửi: Tổng công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Sài Gòn.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 916/CV-BSG ngày 3/11/2009 về chính sách thuế TTĐB và công văn số 951/CV-BSG ngày 12/1/2009 của Tổng công ty cổ phần bia rượu NGK Sài Gòn về trình bày mô hình tổ chức tiêu thụ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Tại điểm 1, điểm 3, điểm 5 Điều 5 Chương 2 Thông tư số 64/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 26/2009/NĐ-CP ngày 16/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt hướng dẫn:

“Giá tính thuế TTĐB của hàng hóa, dịch vụ là giá bán hàng hoá, giá cung ứng dịch vụ của cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa có thuế TTĐB và chưa có thuế giá trị gia tăng, được xác định cụ thể như sau:

1. Đối với hàng hoá sản xuất trong nước, giá tính thuế TTĐB được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế TTĐB} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế GTGT}}{1 + \text{Thuế suất thuế TTĐB}}$$

Giá bán chưa có thuế GTGT được xác định theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Cơ sở sản xuất hàng hoá chịu thuế tiêu thụ đặc biệt bán hàng qua các cơ sở trực thuộc hạch toán phụ thuộc (chi nhánh, cửa hàng...) thì giá làm căn cứ tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá do các chi nhánh, cửa hàng bán ra chưa có thuế GTGT. Cơ sở sản xuất bán hàng thông qua đại lý bán đúng giá do cơ sở quy định, hưởng hoa hồng thì giá làm căn cứ xác định giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán chưa có thuế GTGT do cơ sở sản xuất quy định chưa trừ hoa hồng.

Cơ sở sản xuất hàng hoá chịu thuế tiêu thụ đặc biệt bán hàng qua các cơ sở kinh doanh thương mại thì giá làm căn cứ tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán chưa có thuế GTGT của cơ sở sản xuất nhưng không được thấp hơn 10% so với giá bán bình quân do cơ sở kinh doanh thương mại bán ra.

Trường hợp giá bán của cơ sở sản xuất thấp hơn 10% so với giá cơ sở kinh doanh thương mại bán ra thì giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá do cơ quan thuế ấn định theo quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.”

“3. Đối với hàng hoá chịu thuế TTĐB, giá tính thuế TTĐB là giá chưa có thuế GTGT và chưa có thuế TTĐB và không loại trừ giá trị vô bào bì.

Đối với mặt hàng bia chai nếu có đặt tiền cọc vỏ chai, định kỳ hàng quý cơ sở sản xuất và khách hàng thực hiện quyết toán số tiền đặt cọc vỏ chai thì số tiền đặt cọc tương ứng giá trị số vỏ chai không thu hồi được phải đưa vào doanh thu tính thuế TTĐB.”

.....

“5. Đối với hàng hoá sản xuất dưới hình thức hợp tác kinh doanh giữa cơ sở sản xuất và cơ sở sở hữu thương hiệu (nhãn hiệu) hàng hoá, công nghệ sản xuất giá tính thuế TTĐB là giá bán ra chưa có thuế GTGT của cơ sở sở hữu thương hiệu (nhãn hiệu) hàng hoá, công nghệ sản xuất.”

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, đối với sản phẩm bia được sản xuất dưới hình thức hợp tác kinh doanh giữa cơ sở sản xuất và đơn vị sở hữu thương hiệu là Tổng công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Sài Gòn, sau đó các cơ sở sản xuất bán sản phẩm bia cho Công ty TNHH 1 thành viên thương mại Sabeco để bán cho các cơ sở kinh doanh thương mại (Tổng công ty quyết định giá mua bán sản phẩm đối với công ty TNHH thương mại 1 thành viên Sabeco) thì giá tính thuế TTĐB là giá chưa có thuế TTĐB và chưa có thuế GTGT mà Tổng công ty quy định Công ty TNHH 1 thành viên thương mại Sabeco khi bán ra nhưng không được thấp hơn 10% so với giá bán bình quân do cơ sở kinh doanh thương mại bán ra. Các cơ sở sản xuất bia phải kê khai, nộp thuế TTĐB.

2. Căn cứ vào Điều 2 Luật thuế TTĐB số 27/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2008 thì hoạt động mua bán vỏ chai của Công ty TNHH 1 thành viên thương mại Sabeco không thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB. Tuy nhiên, đối với mặt hàng bia chai nếu có đặt tiền cọc vỏ chai, định kỳ hàng quý cơ sở sản xuất và khách hàng

Thực hiện quyết toán số tiền đặt cược vô chai thì số tiền đặt cược tương ứng giá trị số vô chai không thu hồi được phải đưa vào doanh thu tính thuế TTDB.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty được biết và liên hệ với cơ quan thuế quản lý để được hướng dẫn cụ thể. /*Phu*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục thuế TP.HCM;
- Vụ Pháp chế -BTC; ✓
- Lưu: VT, PC, CS (3b).s

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương